

Bản án số: 90/2026/HS-ST
Ngày 20-01-2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 6 - SƠN LA

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Vũ Thị Hương.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà **Trịnh Thị Kim Oanh** và bà Trần Thị Thu Thủy.

- *Thư ký phiên toà:* Ông Bàn Văn Sơn - Thư ký Toà án nhân dân khu vực 6 – Sơn La.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - Sơn La tham gia phiên toà:* Ông Hoàng Văn Điệp - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 01 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 6 - Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 94/2025/TLST-HS ngày 26/12/2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 96/2026/QĐXXST-HS ngày 08/01/2026 đối với bị cáo:

Hà Văn H, sinh ngày 05/4/1979 tại xã C, tỉnh Sơn La; Nơi cư trú: Bản C, xã C, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hóa (học vấn): Không biết chữ; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; đảng phái, đoàn thể: Không; Con ông Hà Văn T1 (đã chết) và bà Lò Thị E; bị cáo có vợ là Hoàng Thị T2 và có 03 con; tiền sự: Không.

- Tiền án: Bản án số 122/2023/HSST ngày 10/5/2023 của Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu (nay là Tòa án nhân dân khu vực 6, tỉnh Sơn La) xử phạt Hà Văn H 24 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy (Chưa được xóa án tích).

- Nhân thân: Bản án số 14/2017/HSST ngày 21/11/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Bắc Ninh (nay là Tòa án nhân dân khu vực 6, tỉnh Bắc Ninh) xử phạt Hà Văn H 15 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. (Đã được xóa án tích).

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/10/2025 đến nay, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 20 giờ 30 phút ngày 29 tháng 10 năm 2025, tổ công tác Công an xã C, tỉnh Sơn La làm nhiệm vụ tại bản C, xã C, tỉnh Sơn La tiến hành kiểm tra đối với Hà Văn H đang đi bộ trên đường dân sinh. Qua kiểm tra phát hiện, Hà Văn H đang cất giấu trong túi quần bên phải đang mặc 01 túi zip màu trắng bên trong đựng 02 cục chất bột màu trắng nghi là ma túy, loại Heroine. H khai nhận đó là ma túy, loại Heroine của H mua về mục đích để bản thân sử dụng. Căn cứ vào hành vi vi phạm, tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ, niêm phong vật chứng để điều tra xử lý.

Ngày 29/10/2025 Công an xã C, tỉnh Sơn La tiến hành test ma túy đối với Hà Văn H. Kết quả: Âm tính với chất ma túy. Xác minh Hà Văn H không thuộc trường hợp nào theo quy định tại Điều 256a Bộ luật Hình sự.

Ngày 30/10/2025, Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Sơn La tiến hành xác định khối lượng 02 cục chất bột màu trắng thu giữ của Hà Văn H. Cục thứ nhất được 2,42 gam, lấy toàn bộ làm mẫu trung cầu giám định, mẫu có ký hiệu H; Cục thứ hai được 3,22 gam, lấy toàn bộ làm mẫu trung cầu giám định, mẫu có ký hiệu H1.

Tại Kết luận giám định số: 1305/KL-KTHS ngày 04/11/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: *“Mẫu ký hiệu H, H1 gửi giám định là ma túy; Loại Heroine (Heroin), có tên khoa học là Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017 và 2025) và nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính Phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất; Khối lượng của mẫu gửi giám định là H = 2,42 gam, H1 = 3,22 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 5,64 gam; Loại Heroine (Heroin), có tên khoa học là Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017 và 2025) và nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính Phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất. Hoàn lại đối tượng giám định: Các cục, chất bột màu trắng ký hiệu H, H1 có khối lượng H = 2,40 gam, H1 = 3,20 gam và vỏ phong bì niêm phong mẫu giám định đã bóc mở”*.

Quá trình điều tra Hà Văn H khai nhận: Bản thân nghiện chất ma túy. Khoảng 18 giờ ngày 29/10/2025 tại đường dân sinh bản S, xã C, Hà Văn H đã gặp một người đàn ông khoảng 45 tuổi không quen biết, qua trao đổi H đã hỏi và mua được của người đàn ông 02 cục Heroine đựng trong 01 túi zip màu trắng giá 600.000 đồng. H cất giấu ma túy vừa mua được vào trong túi quần bên phải đang mặc rồi đi về. Trên đường về đến khu vực đoạn đường dân sinh thuộc bản C, xã C, tỉnh Sơn La thì gặp tổ công tác kiểm tra, phát hiện và bắt quả tang.

Tại bản Cáo trạng số 88/CT- VKS ngày 25 tháng 12 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - Sơn La đã truy tố bị can Hà Văn H về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự (Được sửa đổi, bổ sung theo Luật số 86/2025/QH15 ngày 25/6/2025 của Quốc hội sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật hình sự).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 – Sơn La giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố: Bị cáo Hà Văn H phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy và đề nghị áp dụng các căn cứ pháp luật xử lý đối với bị cáo như sau:

- Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 38, điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS (Được sửa đổi, bổ sung theo Luật số 86/2025/QH15 ngày 25/6/2025 của Quốc hội sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật hình sự).

Xử phạt Hà Văn H từ 06 năm tù đến 06 năm, 06 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS đề nghị: Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong mặt trước phong bì ghi “Vật chứng còn lại vụ Hà Văn H, sinh năm 1979, trú tại bản C, xã C, tỉnh Sơn La, bắt ngày 29/10/2025”. bên trong phong bì có 01 túi zip màu trắng” và (một) phong bì niêm phong mặt trước phong bì ghi “Hoàn lại mẫu giám định vụ Hà Văn H – Tàng trữ TPCMT, bắt ngày 29/10/2025, Mẫu H = 2,40 gam, H1 = 3,20 gam”.

- Áp dụng Điều 136 BLTTHS; Điều 21, Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm

Sau khi đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm xử lý các vấn đề của vụ án bị cáo hoàn toàn nhất trí với quan điểm của đại diện Viện Kiểm sát.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Xin được giảm nhẹ mức hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng*: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 – Sơn La, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về tội danh:* Tại phiên tòa bị cáo Hà Văn H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã khai tại cơ quan Điều tra, số ma túy bị tổ công tác thu giữ có nguồn gốc của bị cáo mua của một người đàn ông không quen biết với giá 600.000 đồng vào ngày 29/10/2025, mục đích để sử dụng. Lời khai của bị cáo không có nội dung gì thay đổi so với lời khai tại Cơ quan điều tra.

Xét lời khai của bị cáo là hoàn toàn tự nguyện phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang; biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ; biên bản mở niêm phong xác định khối lượng lấy mẫu giám định; kết luận giám định; lời khai của người chứng kiến và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Từ những chứng cứ nêu trên HĐXX có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Hà Văn H là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được tác hại của ma túy nhưng do có nhu cầu sử dụng ma túy nên ngày 29/10/2025 bị cáo Hà Văn H đã có hành vi tàng trữ 5,64 gam Heroine nhằm mục đích để sử dụng. Hành vi phạm tội của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự (Được sửa đổi, bổ sung theo Luật số 86/2025/QH15 ngày 25/6/2025 của Quốc hội sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật hình sự) quy định mức hình phạt tù từ 05 năm đến 10 năm.

Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm: Hành vi phạm tội của bị cáo là rất **nguy hiểm** cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Tại bản án số 122/2023/HSST ngày 10/5/2023 Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu (nay là Tòa án nhân dân khu vực 6, tỉnh Sơn La) xử phạt Hà Văn H 24 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 10/12/2024, chưa được xóa án tích nhưng bị cáo lại **thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.**

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu, là đối tượng nghiện chất ma túy và đã từng bị kết án về tội phạm ma túy, tuy nhiên, bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng rèn luyện mà tiếp tục lún sâu vào con đường phạm tội.

Từ những đánh giá nêu trên Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng cải tạo, giáo dục đối với bị cáo, đồng thời mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[3] *Về hình phạt bổ sung (phạt tiền)*: Quá trình điều tra và thẩm vấn công khai tại phiên tòa hôm nay thấy rằng bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, bị cáo không có tài sản gì có giá trị, do đó, không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo là phù hợp.

[4] *Về vật chứng, xử lý vật chứng*: Đối với 01 (một) phong bì niêm phong mặt trước phong bì ghi “Vật chứng còn lại vụ Hà Văn H, sinh năm 1979, trú tại bản C, xã C, tỉnh Sơn La, bắt ngày 29/10/2025”. bên trong phong bì có 01 túi zip màu trắng” và (một) phong bì niêm phong mặt trước phong bì ghi “Hoàn lại mẫu giám định vụ Hà Văn H – Tàng trữ TPCMT, bắt ngày 29/10/2025, Mẫu H = 2,40 gam, H1 = 3,20 gam”. **Xét thấy, đây là những vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành và vật không có giá trị sử dụng. Căn cứ** điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS; khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS cần tịch thu tiêu hủy.

[5] *Về các vấn đề khác*:

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho bị cáo Hà Văn H như bị cáo khai, quá trình điều tra không xác định được lai lịch, địa chỉ. Do đó, không có căn cứ để điều tra, làm rõ và xử lý.

[6] *Về án phí*: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo phải chịu 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[7] *Về thời hạn tạm giam*: Xét thấy thời hạn tạm giam của bị cáo còn lại dưới 45 ngày, do đó, Hội đồng xét xử quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo cho việc thi hành án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; khoản 1 Điều 38 Bộ luật hình sự (Được sửa đổi, bổ sung theo Luật số 86/2025/QH15 ngày 25/6/2025 của Quốc hội sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật hình sự).

Tuyên bố: Bị cáo Hà Văn H phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Xử phạt bị cáo Hà Văn H 06 (Sáu) năm, 03 (Ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù của bị cáo tính từ ngày 30/10/2025.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (Phạt tiền) đối với bị cáo.

2. Về vật chứng của vụ án: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS; khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS.

Tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong mặt trước phong bì ghi “Vật chứng còn lại vụ Hà Văn H, sinh năm 1979, trú tại bản C, xã C, tỉnh Sơn La, bắt ngày 29/10/2025”. bên trong phong bì có 01 túi zip màu trắng” và (một) phong bì niêm phong mặt trước phong bì ghi “Hoàn lại mẫu giám định vụ Hà Văn H – Tàng trữ TPCMT, bắt ngày 29/10/2025, Mẫu H = 2,40 gam, H1 = 3,20 gam”.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo bản án: Căn cứ các Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- Công an tỉnh Sơn La;
- VKSND Khu vực 6 - Sơn La.
- Thi hành án dân sự tỉnh Sơn La.
- Thi hành án hình sự;
- Trại giam Công an tỉnh Sơn La.
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Vũ Thị Hương

